



Bộ Công Thương
Vụ Thị trường Châu Âu

TỔNG QUAN VỀ HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO GIỮA VIỆT NAM VÀ LIÊN MINH KINH TẾ Á – ÂU (VN- EAEU FTA)

Eurasian Economic Union (EAEU) is a new integration community on the world map





Nội dung chính của Hiệp định VN-EAEU FTA

- Gồm 15 Chương chính, Chương 8bis và 187 Điều:
- Các Phụ lục liên quan đến các biểu cam kết mở cửa thị trường hàng hóa, dịch vụ, đầu tư và quy tắc xuất xứ ...
- Riêng Chương Thương mại dịch vụ, đầu tư và du chuyển tự nhiên nhân được đàm phán song phương giữa Việt Nam và LB Nga.

1. CHƯƠNG VỀ THƯƠNG MẠI HÀNG HÓA

- Gồm các Điều khoản về quy chế tối huệ quốc (MFN); đối xử quốc gia (NT); cắt giảm và xóa bỏ thuế quan...
 - Về cắt giảm và/hoặc xóa bỏ thuế quan.
 - Về cơ chế phòng vệ đối với mặt hàng dệt may và đồ gỗ: cơ chế phòng vệ ngưỡng (trigger).

2. CHƯƠNG VỀ PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

- Tuân thủ các nội dung liên quan trong quy định có liên quan trong WTO như tại Hiệp định về Thương mại Thuế quan WTO (GATT);
- Đối với các biện pháp đối kháng.
- Đối với các biện pháp chống bán phá giá.
- Về các Biện pháp tự vệ song phương
- Nghĩa vụ thông báo và tham vấn cũng được quy định.

2. CHƯƠNG VỀ PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI (tiếp theo)

a. Cơ hội đối với doanh nghiệp Việt Nam

- Với công cụ phòng vệ thương mại, với 3 trụ cột chính là: biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ đưa ra trong Hiệp định, doanh nghiệp VN có thể sử dụng một cách hợp pháp để bảo vệ những lợi ích chính đáng của mình:
- *Công cụ chống bán phá giá*
- *Công cụ chống trợ cấp.*
- *Công cụ tự vệ.*

2. CHƯƠNG VỀ PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI (tiếp theo)

b. Thách thức đối với Việt Nam

- Nguy cơ bị điều tra và áp thuế chống bán phá giá đối với hàng hoá xuất khẩu giá rẻ của Việt Nam.
- Nguy cơ bị điều tra và áp dụng biện pháp đối kháng đối với hàng hoá xuất khẩu được trợ cấp.
- Hàng hoá xuất khẩu có lợi thế của Việt Nam, nếu xuất khẩu ồ ạt cũng có nguy cơ bị điều tra tự vệ, dẫn đến việc tăng thuế trở lại hoặc ngừng cắt giảm thuế đối với mặt hàng ấy.

3. CHƯƠNG VỀ QUY TẮC XUẤT XỨ

- Phần lời văn gồm 5 phần và 35 Điều khoản
- Phụ lục về Quy tắc cụ thể mặt hàng:
 - Đối với sản phẩm dệt may ta được áp dụng quy tắc xuất xứ một công đoạn: đây là một thuận lợi lớn cho dệt may xuất khẩu của Việt Nam.
 - Đối với các sản phẩm nông nghiệp; thủy sản, chè.
 - Đối với giày dép

3. CHƯƠNG VỀ QUY TẮC XUẤT XỨ (tiếp theo)

Một số điểm cần lưu ý:

- Điều khoản Mua bán trực tiếp.
- Điều khoản Tạm ngừng ưu đãi cho phép bên NK tạm ngừng ưu đãi thuế quan nếu phát hiện có gian lận xuất xứ hoặc nước XK không hợp tác xác minh xuất xứ một cách có hệ thống.
- Các lô hàng phải được vận chuyển trực tiếp từ Việt Nam sang EAEU; được phép quá cảnh nhưng không được chia nhỏ lô hàng khi đi qua một nước thứ 3

4. HỢP TÁC HẢI QUAN VÀ TẠI THUẬN LỢI THƯƠNG MẠI

Các Bên bảo đảm rằng:

- Tính dự đoán được, nhất quán và minh bạch
- Việc giải phóng hàng được thực hiện trong khoảng thời gian không quá bốn mươi tám (48) giờ từ khi đăng ký tờ khai hải quan.
- Tích cực trao đổi thông tin để hỗ trợ cho việc thực hiện Hiệp định.
- Cho phép áp dụng thủ tục về xác định trước.

5. CÁC RÀO CẢN KỸ THUẬT ĐỐI VỚI THƯƠNG MẠI (TBT)

- Áp dụng Hiệp định TBT/WTO.
- Tạo điều kiện tham vấn.
- Chỉ định đầu mối liên lạc.

6. CÁC BIỆN PHÁP VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ KIỂM DỊCH ĐỘNG THỰC VẬT (SPS)

- Áp dụng Hiệp định SPS/WTO, sử dụng các định nghĩa quốc tế: Codex, OIE và Công ước Bảo vệ thực vật quốc tế (IPPC).
- Có thể công nhận tương đương với một biện pháp, một nhóm các biện pháp hoặc mở rộng với toàn bộ hệ thống cho phù hợp.
- Việc thanh tra, kiểm tra phải tính đến các tiêu chuẩn, hướng dẫn và khuyến nghị quốc tế.
- Hướng tới việc xây dựng giấy chứng nhận an toàn chung đối với một số sản phẩm và một nhóm sản phẩm.
- Chỉ định đầu mối liên lạc.

7. CẠNH TRANH

- Ngăn chặn hoặc hạn chế các hành vi phản cạnh tranh
- Hợp tác và tham vấn
- Không áp dụng Chương 14 (Giải quyết tranh chấp)
- Hai Bên sẽ chỉ định Đầu mối liên lạc.
- Cơ hội và thách thức đối với doanh nghiệp

8. Về các nội dung khác

Những nội dung về Sở hữu trí tuệ, Phát triển bền vững, Công nghệ điện tử trong thương mại... chủ yếu mang tính hợp tác và không vượt quá những cam kết của Việt Nam trong WTO và tại các FTA ta đã ký hoặc đang đàm phán.

Những công việc cần triển khai sớm

- Nghiên cứu kỹ các quy định và cam kết của Hiệp định.
- Tìm biện pháp khắc phục khó khăn về khoảng cách địa lý, tìm tuyến đường vận tải và kho tàng bến bãi có chi phí cạnh tranh thấp nhất.
- Khắc phục khó khăn trong thanh toán song phương.
- Tìm hiểu quy định về vệ sinh, an toàn thực phẩm, cải tiến nhằm đạt trình độ kỹ thuật phù hợp; học tập và nâng cao trình độ tiếng Nga.



Bộ Công Thương
Vụ Thị trường Châu Âu

Địa chỉ liên hệ:

Vụ Thị trường Châu Âu, Bộ Công Thương

Điện thoại: 84-4-22205381

Fax: 84-4-22205376

Email: vca@moit.gov.vn